

Số: **4026** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **06** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Khuôn khắc Shin Yang, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Cơ khí NET, Mầm non Tư thục Thanh Bình, Trường Mầm non Quy Treo, Trung tâm Tâm lý học ứng dụng Sông Phố cao do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 18794/TTr-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 991/TTr-LĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Khuôn khắc Shin Yang, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Cơ khí NET, Mầm non Tư thục Thanh Bình, Trường Mầm non Quy Treo, Trung tâm Tâm lý học ứng dụng Sông Phố do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định

số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, như sau:

1. Công ty TNHH Khuôn khắc Shin Yang (địa chỉ: Số 296, khu phố 8, phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: 05 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 18.550.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (01 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 11.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 19.550.000 đồng (mười chín triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

2. Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Cơ khí NET (địa chỉ: Số 314/40, khu Phố 2, đường Phạm Văn Thuận, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: 02 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 7.420.000 đồng (bảy triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng chẵn).

3. Mầm non Tư thực Thanh Bình (địa chỉ: E277, tổ 9, khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: 07 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 25.970.000 đồng, trong đó có 03 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (03 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 28.970.000 đồng (hai mươi tám triệu, bảy trăm chín mươi ngàn đồng chẵn).

4. Trường Mầm non Quy Treo (địa chỉ: Khu phố 7, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm: 24 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 89.040.000 đồng, trong đó có 04 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (04 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 93.040.000 đồng (chín mươi ba triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).

5. Trung tâm Tâm lý học ứng dụng Sông Phố (địa chỉ: Khu phố 1, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: 16 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 59.360.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và 08 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (11 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 11.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 71.360.000 đồng (bảy mươi một triệu, ba trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.



Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH KHUÔN KHẮC SHIN YANG

(Đính kèm theo Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn thực hiện HDLĐ/người việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương											
1	Phạm Thiên Quyền	Nhân viên hành chính	Vô thời hạn	7524462011	01/08/2021	30/09/2021	3,710,000	Phạm Thiên Quyền	700012992359	Shinhan Bank Chi nhánh Biên Hòa	272026539
2	Đình Xuân Thắng	Nhân viên hành chính	Vô thời hạn	7513151898	01/08/2021	30/09/2021	3,710,000	Đình Xuân Thắng	146704070004273	HD bank Chi nhánh Thị Trấn Vĩnh An	272414367
3	Trần Mùi Kim	Nhân viên hành chính	Vô thời hạn	7526641820	01/08/2021	30/09/2021	3,710,000	Trần Mùi Kim	146704070004274	HD bank Chi nhánh Thị Trấn Vĩnh An	272554334
4	Nguyễn Văn Đô	CN sản xuất khuôn	Vô thời hạn	7526088775	01/08/2021	30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Đô	050103690878	Sacombank PGD Biên Hòa	272642076
5	Nguyễn Quang Huy	CN sản xuất khuôn	Vô thời hạn	7526503174	01/08/2021	30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Quang Huy	0481000792128	Vietcombank chi nhánh Biên Hòa	272797035
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi											
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMNT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	
							Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
1	Nguyễn Quang Huy	Nguyễn Quỳnh Anh	15/08/2018	Nguyễn Quỳnh Hân	272688966	1,000,000	Nguyễn Quang Huy	0481000792128	Vietcombank chi nhánh Biên Hòa	272797035	
III. Tổng cộng						19,550,000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 19.550.000 đồng
(Mười chín triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

ỦY BAN NHÂN DÂN
KH. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ NET

(Đính kèm theo Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn thực hiện HDLĐ/người việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương											
1	Huỳnh Ngọc Ý Nhi	Văn phòng	12 Tháng	7523566673	01/08/2021	30/09/2021	3,710,000	HUYNNH NGOC Y NHI	19036887300012	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	272856931
2	Phạm Ngọc Thùy	Văn phòng	12 Tháng	7526912195	01/08/2021	30/09/2021	3,710,000	PHAM NGOC THUY	0121000231242	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	271262929
II. Tổng cộng							7,420,000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 7.420.000 đồng
(Bảy triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA MÀM NON TỰ THỰC THÀNH BÌNH

(Đính kèm theo Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoàn thực hiện HĐLĐ/nghi việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương											
1	PHẠM THỊ DIỆP	GIÁO VIÊN	VÔ THỜI HẠN	7509100182	01/08/2021	31/12/2021	3,710,000	PHẠM THỊ DIỆP	0481000871636	NH VCB CN BIÊN HÒA	191673912
2	TRẦN THỊ THẨM	GIÁO VIÊN	VÔ THỜI HẠN	7908188350	01/08/2021	31/12/2021	3,710,000	TRẦN THỊ THẨM	000915017885	NH MB BANK / PGD QUYẾT THẮNG	272729707
3	ĐOÀN HỒNG NGUYỄN	GIÁO VIÊN	VÔ THỜI HẠN	7938282975	01/08/2021	31/12/2021	3,710,000	ĐOÀN HỒNG NGUYỄN	5990205856126	NH AGRIBANK CN BẮC ĐỒNG NAI	079195000478
4	TRẦN THỊ ANH THO	GIÁO VIÊN	VÔ THỜI HẠN	7514150261	01/08/2021	31/12/2021	3,710,000	TRẦN THỊ ANH THO	0481000717034	NH VCB CN BIÊN HÒA	272268558
5	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	GIÁO VIÊN	VÔ THỜI HẠN	4621491257	01/08/2021	31/12/2021	3,710,000	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	0041000332835	NH VCB DÀ NẴNG	192117525
6	MAI THỊ HÀ	GIÁO VIÊN	VÔ THỜI HẠN	7515114128	01/08/2021	31/12/2021	3,710,000	MAI THỊ HÀ	700013982923	NH SHIHAN BANK CN BIÊN HÒA	285841019
7	NGUYỄN TRUNG DŨNG	BẢO VỆ	VÔ THỜI HẠN	7523887054	01/08/2021	31/12/2021	3,710,000	NGUYỄN TRUNG DŨNG	5990205710250	NH ACIBANK_CN BẮC ĐỒNG NAI	271424400

II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi										
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	ĐOÀN HỒNG NGUYỄN	TRẦN HỮU KHÁNH	14/04/2018			1,000,000	ĐOÀN HỒNG NGUYỄN	5990205856126	NH AGRIBANK CN BẮC ĐÔNG NAI	079195000478
2	MAI THỊ HÀ	NGUYỄN ĐÌNH GIA BẢO	20/11/2016			1,000,000	MAI THỊ HÀ	700013982923	NH SHIHAN BANK CN BIÊN HÒA	285841019
3	TRẦN THỊ ANH THƠ	PHAN TRẦN XUÂN PHÚC	26/04/2019			1,000,000	TRẦN THỊ ANH THƠ	481000717034	NH VCB CN BIÊN HÒA	272268558
	III. Tổng cộng					28,970,000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 28.790.000 đồng
(Hai mươi tám triệu, bảy trăm chín mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA TRƯỜNG MÀM NON QUÝ TREO

(Đính kèm theo Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn thực hiện HĐLĐ/nghỉ việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương											
1	Nguyễn Thị Thúy An	Giáo viên	Trên 1 năm	7523139505	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thúy An	7453317	ACB CN Đồng Nai	272276570
2	Cao Thị Thanh Tâm	Giáo viên	Trên 1 năm	7516152359	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Cao Thị Thanh Tâm	7453467	ACB CN Đồng Nai	272487741
3	Nguyễn Thị Phương	Giáo viên	Trên 1 năm	7526616298	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Phương	7453507	ACB CN Đồng Nai	187350282
4	Bùi Thị Thu Phương	Giáo viên	Trên 1 năm	7526616297	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Bùi Thị Thu Phương	7453497	ACB CN Đồng Nai	272613355
5	Bùi Thị Như Yến	Giáo viên	Trên 1 năm	7526837103	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Bùi Thị Như Yến	7453267	ACB CN Đồng Nai	272609841
6	Trần Thanh Tuyền	Giáo viên	Trên 1 năm	7515114518	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Trần Thanh Tuyền	7453277	ACB CN Đồng Nai	272308511
7	Cù Thị Quyên	Giáo viên	Trên 1 năm	7021950457	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Cù Thị Quyên	7453247	ACB CN Đồng Nai	285428838
8	Ngô Thị Anh	Giáo viên	Trên 1 năm	7526856643	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Ngô Thị Anh	7453237	ACB CN Đồng Nai	272688290
9	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Giáo viên	Trên 1 năm	7525645515	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	7453177	ACB CN Đồng Nai	272555790
10	Vũ Thị Hồng Hạnh	Giáo viên	Trên 1 năm	7523308742	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Vũ Thị Hồng Hạnh	14035887	ACB CN Đồng Nai	272539641
11	Trần Nguyễn Hoàng Oanh	Giáo viên	Trên 1 năm	7523973182	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Trần Nguyễn Hoàng Oanh	14285617	ACB CN Đồng Nai	272500194
12	Nguyễn Thị Thùy Dung	Giáo viên	Trên 1 năm	7912299885	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thùy Dung	14285637	ACB CN Đồng Nai	272234935
13	Thạch Thị Hồng Nhung	Giáo viên	Trên 1 năm	7523141675	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Thạch Thị Hồng Nhung	14285627	ACB CN Đồng Nai	272457589
14	Nguyễn Thị Kim Lộc	Giáo viên	Trên 1 năm	7513011601	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Kim Lộc	14285647	ACB CN Đồng Nai	272337659
15	Nguyễn Thị Tú Uyên	Giáo viên	Trên 1 năm	7514162133	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Tú Uyên	7453447	ACB CN Đồng Nai	272430425

16	Nguyễn Thị Nhung	Giáo viên	Trên 1 năm	7515114023	01/06/2021	30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Nhung	14013017	ACB CN Đồng Nai	250732023
17	Bùi Thị An Vui	Giáo viên	Trên 1 năm	7509043770	01/09/2021	31/10/2021	3,710,000	Bùi Thị An Vui	7453407	ACB CN Đồng Nai	241026180
18	Trần Thị Thu Hiền	Hiệu phó	Không xác định thời hạn	4706026356	01/09/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Thị Thu Hiền	7453457	ACB CN Đồng Nai	272193088
19	Lê Phan Thanh Hiếu	Giáo viên	Trên 1 năm	7526534463	01/09/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Phan Thanh Hiếu	7453397	ACB CN Đồng Nai	272649050
20	Trần Thị Thanh	Giáo viên	Trên 1 năm	7512062787	01/09/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Thị Thanh	7453437	ACB CN Đồng Nai	272359918
21	Lê Thị Hào	Giáo viên	Trên 1 năm	7524498289	01/09/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thị Hào	7453227	ACB CN Đồng Nai	272552021
22	Nguyễn Hồng Diệu	Giáo viên	Trên 1 năm	7524652710	01/09/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Hồng Diệu	7453257	ACB CN Đồng Nai	272659877
23	Nguyễn Đỗ Ngọc Quyên	Giáo viên	Trên 1 năm	7516193678	01/09/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Đỗ Ngọc Quyên	7453547	ACB CN Đồng Nai	272271384
24	Nguyễn Thị Thủy	Giáo viên	Trên 1 năm	7413015057	01/09/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thủy	7453417	ACB CN Đồng Nai	276089303

II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Nguyễn Thị Phương	Bạch Đình Thanh Phước	24/09/2019	Bạch Đình Thiên	183746285	1,000,000	Nguyễn Thị Phương	7453507	ACB CN Đồng Nai	187350282
2	Nguyễn Thị Nhung	Trần Nguyễn Thiên An	14/02/2019	Trần Văn Tài	272165996	1,000,000	Nguyễn Thị Nhung	14013017	ACB CN Đồng Nai	250732023
3	Nguyễn Đỗ Ngọc Quyên	Đào Nguyễn Tuấn	27/09/2019	Đào Anh Tuyền	271919633	1,000,000	Nguyễn Đỗ Ngọc Quyên	7453547	ACB CN Đồng Nai	272271384
4	Nguyễn Thị Thủy	Trần Gia Huy	10/02/2017	Trần Bá Phúc	272883569	1,000,000	Nguyễn Thị Thủy	7453417	ACB CN Đồng Nai	276089303
III. Tổng cộng						93,040,000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 93.040.000 đồng
(Chín mươi ba triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA TRUNG TÂM TÂM LÝ HỌC ỨNG DỤNG SÔNG PHỐ

(Đính kèm theo Quyết định số 4026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn thực hiện HDLĐ/người việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày/tháng/năm	Đến ngày tháng/năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương											
1	Lê Thị Hiền	Kỹ năng sống	Không xác định thời hạn	7512173780	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Lê Thị Hiền	0121000661283	Vietcombank	276129830
2	Trần Thị Liên	Văn phòng	Không xác định thời hạn	7512007476	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Trần Thị Liên	0121000663111	Vietcombank	276098800
3	Nguyễn Thị Minh Trâm	Dành giá	Không xác định thời hạn	7512178621	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Minh Trâm	0481000684076	Vietcombank	191667386
4	Mai Minh Đài	Cán thiệp sớm	01 năm	4621328823	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Mai Minh Đài	0161001689134	Vietcombank	192021425
5	Trình Thị Tuyết Hồng	P.Cán thiệp sớm	Không xác định thời hạn	7523209621	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Trình Thị Tuyết Hồng	04117232101	TPBank	271262701
6	Phạm Xuân Hồng	Tiền học đường	01 năm	7523698460	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Phạm Xuân Hồng	0121000803030	Vietcombank	272697411
7	Nguyễn Thị Thảo	Cán thiệp sớm	Không xác định thời hạn	7515102083	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thảo	0481000755626	Vietcombank	272917152
8	Nguyễn Thị Yến	Cán thiệp sớm	Không xác định thời hạn	7515109168	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Yến	0481000777344	Vietcombank	187052574
9	Tou Prong Ly Han	Cán thiệp sớm	Không xác định thời hạn	7516198632	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Tou Prong Ly Han	0481000836508	Vietcombank	250780231
10	Hồ Thị Phi Yến	Kỹ năng sống	Không xác định thời hạn	7526465096	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Hồ Thị Phi Yến	0481000910669	Vietcombank	272623179
11	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Kỹ năng sống	Không xác định thời hạn	7508078972	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thanh Thủy	0481000699582	Vietcombank	271950897
12	Thông Thị Phạm	Cán thiệp sớm	01 năm	7931789569	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Thông Thị Phạm	4814205360486	Agribank	261239003
13	Hồng Thị Thủy Nga	Kỹ năng sống	Không xác định thời hạn	7515110074	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Hồng Thị Thủy Nga	0481000777340	Vietcombank	212761605
14	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Kỹ năng sống	Không xác định thời hạn	6816007797	01/08/2021	01/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	0481000855311	Vietcombank	212784698
15	Trần Thị Ngọc Oanh	Cán thiệp sớm	Không xác định thời hạn	3303005820	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Trần Thị Ngọc Oanh	0161001610878	Vietcombank	191508566
16	Nguyễn Thị Diễm	Cán thiệp sớm	01 năm	7915242715	01/06/2021	01/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Diễm	86185121	Vpbank	187200017

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai									
TT	Họ và tên	Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân			Số CMND/thẻ căn cước công dân	Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Số tiền hỗ trợ
			Tên TK	Số TK	Ngân hàng				
1	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	1,000,000	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	481000855311	Vietcombank				212784698
III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi									
TT	Họ và tên	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	Số tiền hỗ trợ	Số CMND/thẻ căn cước công dân
				Tên TK	Số TK	Ngân hàng			
1	Lê Thị Hiền	173381268	1,000,000	Lê Thị Hiền	0121000661283	Vietcombank	276129830		
		173381268	1,000,000	Lê Thị Hiền	0121000661283	Vietcombank	276129830		
2	Trần Thị Liên	272805611	1,000,000	Trần Thị Liên	121000663311	Vietcombank	276098800		
		272805611	1,000,000	Trần Thị Liên	121000663311	Vietcombank	276098800		
3	Nguyễn Thị Thảo	272449186	1,000,000	Nguyễn Thị Thảo	481000755626	Vietcombank	272917152		
		272449186	1,000,000	Nguyễn Thị Thảo	481000755626	Vietcombank	272917152		
4	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	272507149	1,000,000	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	481000855311	Vietcombank	212784698		
5	Nguyễn Thị Yến	197251989	1,000,000	Nguyễn Thị Yến	481000777344	Vietcombank	187052574		
6	Nguyễn Thị Thanh Thủy	271652610	1,000,000	Nguyễn Thị Thanh Thủy	481000699582	Vietcombank	271950897		
7	Hồng Thị Thủy Nga	212738429	1,000,000	Hồng Thị Thủy Nga	481000777340	Vietcombank	212761605		
8	Nguyễn Thị Diễm	186857195	1,000,000	Nguyễn Thị Diễm	86185121	VP Bank	187200017		
IV. Tổng cộng			71,360,000						

Tổng số tiền hỗ trợ: 71.360.000 đồng
(Bảy mươi một triệu, ba trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng